

**BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ
NĂM 2023**

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

Hôm nay ngày 5 tháng 1 năm 2023.

Tại Bộ phận một cửa của UBND xã Cẩm Văn.

Chúng tôi gồm có:

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông Trần Thế Tuyền | Chức vụ: Chủ tịch |
| 2. Ông Nguyễn Tiến Thủy | Chức vụ: Phó chủ tịch |
| 3. Bà: Phạm Thị Lư | Chức vụ: Công chức Tài chính - Kế toán |
| 4. Ông Trần Văn Viết | Chức vụ: Công chức Văn phòng |
| 5. Ông: Đỗ Văn Linh | Chức vụ: Trưởng ban TTND |

Tiến hành lập Biên bản niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách năm 2023.

(Kèm theo Biểu số 103/CKTC-NSNN; Biểu số 104/CKTC-NSNN; Biểu số 105/CKTC-NSNN, Biểu số 108/CKTC-NSNN; Biểu số 109/CKTC-NSNN; Biểu số 110/CKTC-NSNN).

Thời gian niêm yết: Từ ngày 05/01/2023 đến hết ngày 05/02/2023.

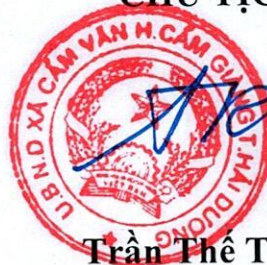
Biên bản được lập thành 02 bản, Lưu tại bộ phận một cửa 01 bản, lưu tại phòng kế toán 01 bản.

Người có trách nhiệm niêm yết



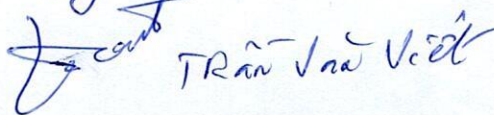
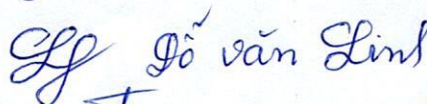
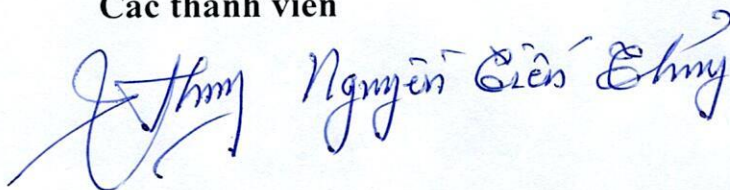
Phạm Thị Lư

CHỦ TỊCH



Trần Thế Tuyền

Các thành viên



**BIÊN BẢN KẾT QUẢ NIÊM YẾT CÔNG KHAI
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023**

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

Hôm nay ngày 05 tháng 2 năm 2023. Tại Bộ phận một cửa của UBND xã Cẩm Văn. Chúng tôi gồm có:

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông Trần Thế Tuyền | Chức vụ: Chủ tịch |
| 2. Ông Nguyễn Tiến Thủy | Chức vụ: Phó chủ tịch |
| 3. Bà: Phạm Thị Lư | Chức vụ: Công chức Tài chính - Kế toán |
| 4. Ông Trần Văn Viết | Chức vụ: Công chức Văn phòng |
| 5. Ông: Đỗ Văn Linh | Chức vụ: Trưởng ban TTND |

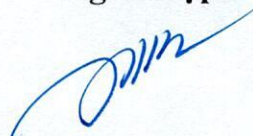
Tiến hành lập Biên bản về kết quả niêm yết công khai dự toán ngân sách xã năm 2023

Trong khoảng thời gian niêm yết từ ngày 05/01/2023 đến hết ngày 05/02/2023, ủy ban không nhận được ý kiến phản hồi nào.

Kết luận: 100% ý kiến của CBCC, bán truyền trách trong toàn xã nhất trí với nội dung niêm yết công khai dự toán ngân sách xã năm 2023

Biên bản được lập thành 02 bản, Lưu tại bộ phận một cửa 01 bản, lưu tại phòng kế toán 01 bản.

Người lập

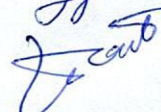

Phạm Thị Lư



CHỦ TỊCH


Trần Thế Tuyền

Các thành viên

 Nguyễn Tiến Thủy
 Đỗ Văn Linh
 Trần Văn Viết

QUYẾT ĐỊNH

Vv công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 của xã Cẩm Văn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM VĂN

Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH 13 ngày 19/6/2015

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết /NQ-HĐND ngày 30 /12/2022 của Hội đồng nhân dân xã Cẩm Văn về việc quyết định dự toán ngân sách năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của xã Cẩm Văn (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

- Nơi nhận:
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Lưu: VT, ...

TM.UBND XÃ
Chủ tịch

Trần Thế Tuyền



UBND Xã: Cẩm Văn

Biểu số 103/CK TC - NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	7.686.132.000	TỔNG SỐ CHI	6.241.492.860
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	173.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	2.000.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	3.551.000.000	II. Chi thường xuyên	4.241.492.860
III. Thu bổ sung	3.962.132.000	III. Dự phòng	
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.962.132.000		
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu		19.534.494.637		7.686.132.000		39,35
I	Các khoản thu 100%		331.917.500		173.000.000		52,12
1	Phí, lệ phí		34.428.000		18.000.000		52,28
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		243.739.500		120.000.000		49,23
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		8.150.000				
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác		45.600.000		35.000.000		76,75
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		2.683.769.543		3.551.000.000		132,31
1	Các khoản thu phân chia		149.861.007		147.000.000		98,09
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		31.703.764		25.000.000		78,85
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		26.650.000		22.000.000		82,55
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất		91.507.243		100.000.000		109,28
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		2.533.908.536		3.404.000.000		134,34
2.1	Thu tiền sử dụng đất		2.313.869.750		3.000.000.000		129,65
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng		131.495.148		260.000.000		197,73
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân		88.543.638		144.000.000		162,63
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn		348.156.594				

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Thu chuyển nguồn		348.156.594				
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		16.170.651.000		3.962.132.000		24,50
1	Thu bổ sung cân đối		3.056.569.000		3.962.132.000		129,63
2	Thu bổ sung có mục tiêu		13.114.082.000				



Biểu số 105/CK TC - NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

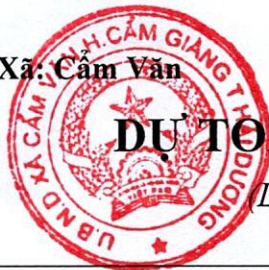
[illegible]

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	7.241.492.860	3.000.000.000	4.241.492.860
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục	700.000.000	700.000.000	
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			
3	Chi y tế	300.000.000	300.000.000	
4	Chi văn hóa, thông tin	30.000.000		30.000.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	34.131.600		34.131.600
6	Chi thể dục, thể thao	30.000.000		30.000.000
7	Chi bảo vệ môi trường			
8	Chi các hoạt động kinh tế	1.000.000.000	1.000.000.000	
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.813.209.460	1.000.000.000	3.813.209.460
10	Chi cho công tác xã hội	334.151.800		334.151.800
11	Chi khác			
12	Dự phòng			



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	Tổng số thu		7.686.132.000
I	Các khoản thu 100%		173.000.000
1	Phí, lệ phí		18.000.000
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		120.000.000
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
8	Thu khác		35.000.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		3.551.000.000
1	Các khoản thu phân chia		147.000.000
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		25.000.000
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		22.000.000
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất		100.000.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		3.404.000.000
2.1	Thu tiền sử dụng đất		3.000.000.000
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước		
2.3	Thuế tài nguyên		
2.4	Thuế giá trị gia tăng		260.000.000
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
2.6	Thuế thu nhập cá nhân		144.000.000
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		3.962.132.000
1	Thu bổ sung cân đối		3.962.132.000
2	Thu bổ sung có mục tiêu		



UBND Xã: Cẩm Văn

Biểu số 108/CK TC - NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	7.686.132.000	TỔNG SỐ CHI	6.241.492.860
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	173.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	2.000.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	3.551.000.000	II. Chi thường xuyên	4.241.492.860
III. Thu bổ sung	3.962.132.000	III. Dự phòng	
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.962.132.000		
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.